

Số: 204/QĐ-LĐTBXH

Hung Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

### GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tổ chức lại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-LĐTBXH ngày 09/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng năm 2019 của Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố, Trung tâm Điều dưỡng chăm sóc Người có công và Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh chi tiết tại biểu đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Người có công; Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng chăm sóc Người có công, Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh và Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ LĐTBXH (để báo cáo)
- Giám đốc, PGĐ Sở<sup>NKS</sup>;
- Phòng NCC;
- Lưu VP, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Diên

Đơn vị: Sở Lao động- Thương binh và Xã hội  
Mã chương: 024

**SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
**THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG NĂM 2019**  
(Kèm theo Quyết định số 304/QĐ-LĐTBXH ngày 21/7/2021 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội)

**PHẦN I. TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ**

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng hợp số liệu báo cáo quyết toán	Tổng hợp số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	1	2	3=1-2	4
<b>I</b>	<b>Kinh phí chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng</b> <b>Loại 520 - khoản 527</b>				
1	Kinh phí chưa xin quyết toán kỳ trước chuyển sang	0	0	0	
2	Kinh phí thực nhận kỳ này	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
3	Luỹ kế từ đầu năm	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
4	Tổng kinh phí được sử dụng kỳ này (4=01+02)	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
5	Luỹ kế từ đầu năm	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
6	Kinh phí đã sử dụng quyết toán kỳ này	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
7	Luỹ kế từ đầu năm	663.371.713.600	663.371.713.600	0	
8	Kinh phí giảm kỳ này	0	0	0	
9	Luỹ kế từ đầu năm	0	0	0	
10	Kinh phí chưa sử dụng chuyển kỳ sau (10=04-06-08)	0	0	0	

